

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2024/HS-ST
Ngày 19-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Trương Thị Khung.

2. Ông Hoàng Văn Thương.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nông Đàm Thành- Thư ký Tòa án nhân dân huyện hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Văn Tiến- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2024 tại Phòng xét xử số 1 Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:25/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Nông Thị H (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 20 tháng 02 năm 1978, tại huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn H, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1957; chồng: Trần Văn A, sinh năm 1973; có 01 con, sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/01/2024 đến nay. Có mặt.

- *Người làm chứng:* Bà Trần Thị B, sinh năm 1981. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 01/2024, Nông Thị H thấy trên mạng xã hội Facebook có tài khoản rao bán quả thuốc phiện tươi nên nảy sinh ý định mua về để bán lại

kiếm lời. Nông Thị H đã sử dụng tài khoản “*Thạch Thảo*” đăng ký bằng số điện thoại 0869.124.886 của mình để vào mạng xã hội Facebook, tải hình ảnh quả thuốc phiện tươi, sau đó đăng tin bán trên các nhóm Facebook để tham khảo thị trường. Khi thấy có người liên hệ hỏi mua, thì Nông Thị H sẽ tìm người bán quả thuốc phiện trên Facebook để hỏi mua và được người chủ bài đăng nhắn tin lại báo liên hệ qua Telegram và gửi hình ảnh quả thuốc phiện tươi, báo giá 1.500.000 đồng/kg. Đến ngày 28/01/2024, Nông Thị H quyết định nhắn tin đặt mua 29kg quả thuốc phiện tươi gồm cả cuống và gửi địa chỉ để nhận hàng.

Khoảng 10 giờ ngày 29/01/2024, Nông Thị H nhận được tin nhắn báo ra ngã ba – giao nhau giữa đường Quốc lộ 1 cũ và Quốc lộ 1 mới tại xã Đ, huyện H để lấy hàng đặt; Nông Thị H liền bảo Trần Thị B (là người làm thuê cho của hàng) đi nhận hàng và đưa cho Trần Thị B số tiền 43.500.000 đồng đựng trong 01 phong bì. Trần Thị B sử dụng chiếc xe rửa di chuyển từ cửa hàng B được khoảng 100m thì nhìn thấy 01 chiếc xe ô tô con màu trắng đang đỗ, Trần Thị B đưa phong bì đựng tiền cho người đàn ông trong xe và được giao cho 01 bao tơ dứa màu xanh, Trần Thị B cho lên trên xe rửa đẩy về cửa hàng, mang lên trên tầng hai cất. Sau đó, Nông Thị H lên tầng 2 mở bao, cân lại số quả thuốc phiện tươi đúng là 29kg thì nhắn tin lại cho người mua là đã nhận đủ hàng và xóa tin nhắn.

Trong khi Nông Thị H đang chia nhỏ số quả thuốc phiện tươi thành từng bó nhỏ cho vào thùng xốp bảo quản để khi có người mua sẽ bán thì bị cơ quan Cảnh sát điều tra triệu tập làm việc. Tại cơ quan Công an, Nông Thị H đã khai nhận có cất giấu quả thuốc phiện tươi tại cửa hàng; khám xét khẩn cấp tại cửa hàng B, cơ quan điều tra thu giữ: 01 thùng bìa carton có 02 bó quả thuốc phiện, 01 thùng bìa carton có 01 bó quả thuốc phiện, 01 túi nilon màu đen bên trong có 08 bó quả thuốc phiện, trên sàn phòng phía sau tầng 2 có nhiều quả thuốc phiện tươi được gom cho vào 02 thùng xốp. Tại phòng phía trước tầng 2 có 03 thùng xốp bên trong có các bó quả thuốc phiện, trong đó 01 thùng có 04 bó, 01 thùng có 07 bó, 01 thùng có 08 bó; 01 bao tơ dứa màu xanh, 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo và Vivo.

Tại cơ quan điều tra, sau khi tách toàn bộ quả thuốc phiện, xác định khối lượng cuống là 7,3kg. Tại bản kết luận giám định số 313/KL-KTHS ngày 02/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Toàn bộ số quả gửi giám định là quả thuốc phiện tươi, có tổng khối lượng 21,6kg.

Ngày 04/02/2024, bà Trần Thị B giao nộp 01 chiếc xe rửa.

Tại bản Cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 18/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố Nông Thị H về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm m khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã

truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm m khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố Nông Thị H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, xử phạt bị cáo từ 09 năm đến 10 năm tù.

Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị xử lý vật chứng:

+Tịch thu tiêu hủy: 06 thùng xốp, 02 thùng bìa cattong, 01 túi nilong, 01 bao tơ dừa và 01 xe rửa cùng các phong bì thư niêm phong, 01 sim điện thoại số thuê bao 0869.124.886.

+ Tịch thu hóa giá, sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y35

+ Trả lại cho Nông Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 6; 01 sim điện thoại số thuê bao 0378.777.478.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến đối đáp, tranh luận; lời nói sau cùng của bị cáo thể hiện thái độ ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng. Các quyết định, hành vi tố tụng đã thực hiện là hợp pháp. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại đối với quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng: Người làm chứng bà Trần Thị B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, tuy nhiên đã có lời khai trong hồ sơ; việc xét xử vắng mặt không làm ảnh hưởng đến giải quyết vụ án. Căn cứ các Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Trần Thị B.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Nông Thị H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản khám xét, Biên bản niêm phong vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng; đồng thời hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập hợp

pháp trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Đảm bảo căn cứ xác định, Nông Thị H nảy sinh ý định mua quả thuốc phiện tươi để bán lại kiếm lời nên đã dùng điện thoại đặt mua 29kg trên mạng xã hội với giá 43.500.000 đồng; ngày 29/01/2024, Nông Thị H nhận đủ số quả thuốc phiện tươi còn nguyên cuống mang về tách thành bó, cất giấu tại cửa hàng B, chưa kịp tiêu thụ thì bị phát hiện, thu giữ. Kết luận giám định số quả thuốc phiện tươi sau khi tách bỏ cuống có tổng khối lượng 21,6kg (phần hao hụt do bị héo tự nhiên).

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý chất cấm của Nhà nước. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại nghiêm trọng của ma túy gây ảnh hưởng đến sức khỏe, làm suy thoái nòi giống, tàn phá phẩm giá, nhân cách của con người và là nguyên nhân tiền đề làm phát sinh hàng loạt các loại tội phạm, tệ nạn xã hội khác, nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp nhằm mục đích mua bán kiếm tiền lời bất chính.

[5] Hành vi của bị cáo Nông Thị H đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy với định lượng thuộc tình tiết định khung quy định tại điểm m khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[6] “Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy.

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây , thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...m) Quả thuốc phiện tươi có khối lượng từ 10 kilôgram đến dưới 50 kilôgram;

...5) Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

[7] Để xem xét quyết định hình phạt, ngoài việc đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội đối với bị cáo thì cần phải xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để cá thể hóa trách nhiệm hình sự và hình phạt, cụ thể:

[8] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu chưa có tiền án, tiền sự.

[9] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[10] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đều đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội, thể hiện thái độ ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[11] Bị cáo là người dân tộc thiểu số (Nùng) sống ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn (Thôn Đ, xã Y, huyện H) thuộc diện đối tượng được nhà nước trợ giúp pháp lý. Quá trình sinh sống, làm việc, bị cáo đã tích cực ủng hộ địa phương trong các cuộc vận động, đóng góp công sức, quyền góp tiền, vật chất ủng hộ xây dựng nông thôn mới, phòng chống Covid; thời gian làm giáo viên trong ngành giáo dục được tặng thưởng danh hiệu Lao động tiên tiến. Nông Thị H có mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị L được tặng Huy chương vì sự nghiệp giáo dục, Huy chương vì sự nghiệp giải phóng phụ nữ; ông Nội được tặng thưởng Huân, huy chương kháng chiến hạng nhất. Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[12] Hình phạt chính: Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, trong khi bản thân là người có trình độ học vấn, đã từng làm nghề giáo viên và hiện đang mở cửa hàng kinh doanh nông sản, dược liệu – có kiến thức, am hiểu tác hại của ma túy nhưng vẫn mua bán số lượng quả cây thuốc phiện nhiều nhằm thu lợi bất chính, thể hiện thái độ coi thường, bất chấp pháp luật; làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một khoảng thời gian dài trên mức khởi điểm của khung hình phạt bị truy tố, đủ để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo tập trung, nhằm tự rèn luyện tu dưỡng bản thân, trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời đảm bảo mục đích của hình phạt được áp dụng nhằm răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[13] Hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội vì mục đích mua bán hàng cấm nhằm kiếm tiền bất hợp pháp nên cần xem xét áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật; tuy nhiên tại các Biên bản xác minh cùng ngày 22/02/2024, thể hiện Nông Thị H không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung do không khả thi trong công tác đảm bảo thi hành án.

[14] Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 06 thùng xốp, 02 thùng bia catlong, 01 túi nilong, 01 bao tơ dứa và 01 xe rửa, cùng các phong bì thư niêm phong, 01 sim điện thoại (đăng ký số thuê bao 0869.124.886) là công cụ Nông Thị H sử dụng liên quan đến hành vi phạm tội và không còn giá trị sử dụng. Tịch thu, hóa giá 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y35 là phương tiện bị cáo sử dụng liên lạc mua bán ma túy. Trả lại cho Nông Thị H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 6 gắn kèm theo 01 sim điện thoại (đăng ký số thuê bao 0378.777.478) do không liên quan đến hành vi phạm tội. Đối với số cuống, quả thuốc phiện tươi sau giám định, các cơ quan chức năng liên quan đã tiến hành tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[15] Con người, sự việc liên quan: Đối với người đã bán quả thuốc phiện

cho Nông Thị H, do bị cáo không biết lai lịch; quá trình mua bán chỉ trao đổi, liên lạc thông qua các nền tảng mạng xã hội (Facebook và Telegram), sau khi kết nối, giao dịch Nông Thị H đã xóa toàn bộ tin nhắn nên không có cơ sở điều tra làm rõ. Đối với Trần Thị B là người làm thuê tại cửa hàng của bị cáo, khi được Nông Thị H giao công việc đi nhận hàng-trả tiền đựng trong phong bì, chị Trần Thị B không được kiểm tra, không biết loại hàng nhận; nên ngay tình, không có dấu hiệu đồng phạm.

[16] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[17] Quan điểm đề nghị luận tội của đại diện Viện kiểm sát cơ bản phù hợp với các nhận định nêu trên nên được Hội đồng xét xử chấp nhận; tuy nhiên về mức hình phạt Hội đồng xem xét giảm nhẹ hơn mức đề nghị do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có cống hiến, công sức đóng góp, thành tích trong lao động, an sinh xã hội. Đề nghị giảm nhẹ trong lời nói sau cùng của bị cáo đã được Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình nghị án và cân nhắc khi quyết định hình phạt.

[18] Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm m khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tội danh, hình phạt.

Tuyên bố bị cáo Nông Thị H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Nông Thị H 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam - ngày 29/01/2024.

2. Xử lý vật chứng.

2.1. Tịch thu, tiêu hủy:

-06 (sáu) thùng xốp kích thước (60cmx45cmx39cm), đã qua sử dụng.

- 01 (một) thùng bìa cattong kích thước (41cmx32cmx21cm), đã qua sử dụng.

- 01(một) thùng bìa cattong kích thước (35cmx25cmx17cm), đã qua sử dụng.

- 01 (một) túi nilong màu đen, đã qua sử dụng.

- 01 (một) bao tơ dừa màu xanh có chiều dài 118cm x chiều rộng 80cm, đã qua sử dụng.

- 01 (một) phong bì thư (dùng để niêm phong).

- 01(một) sim số điện thoại(đăng ký số thuê bao 0869.124.886).

- 01(một) chiếc xe rửa đã qua sử dụng, kích thước (120cmx58cmx50cm), đường kính bánh xe 40 cm, thùng xe rửa bằng kim loại đã han gỉ kích thước (78cmx58cm), phần tay nắm được bọc nhựa màu đen; xe đã qua sử dụng.

2.2. Tịch thu, hóa giá nộp Ngân sách nhà nước: 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y35, màu đen, số IMEI 1: 33958, số IMEI 2: 33941; đã qua sử dụng.

2.3 Trả lại cho Nông Thị H: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 6, màu bạc, có số IMEI 1: 520235, số IMEI 2: 52027, bên trong gắn 01(một) sim điện thoại (đăng ký số thuê bao 0378.777.478); đã qua sử dụng.

(Tài sản có đặc điểm theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 19/3/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn và Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Lạng Sơn).

3. Án phí.

Buộc bị cáo Nông Thị H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp Ngân sách nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Mạnh Cường